

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10134 /BTC-NSNN
V/v thẩm định hồ sơ xây dựng Nghị
định của Chính phủ hướng dẫn
thực hiện chính sách tăng thu từ
hoạt động xuất nhập khẩu qua
Cảng biển Nghi Sơn

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Văn bản số 4966/VPCP-KTTH ngày 05/7/2023 của Văn phòng Chính phủ, trong đó, giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định, trình Chính phủ trong tháng 7 năm 2023 trước khi báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến theo quy định. Bộ Tài chính đã dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định và có Văn bản số 7798/BTC-NSNN ngày 25/7/2023 lấy ý kiến tham gia của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và đăng tải ngay trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính. Sau khi tổng hợp ý kiến của các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và góp ý của công dân; Bộ Tài chính đã hoàn chỉnh dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa. Bộ Tài chính đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định hồ sơ xây dựng Nghị định nêu trên theo trình tự, thủ tục rút gọn¹ và gửi về Bộ Tài chính trước ngày 28/9/2023 để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền.

Tài liệu kèm theo gồm: (1) Tờ trình Chính phủ xây dựng, ban hành Nghị định; (2) Dự thảo Nghị định của Chính phủ về chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa; (3) Tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến các Bộ, tỉnh Thanh Hóa; (4) Văn bản tham gia ý kiến của các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Bộ Tài chính rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- VPCP (đề b/c TTCP);
- UBND tỉnh Thanh Hóa;
- STC tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, Vụ NSNN (6b)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Võ Thành Hưng

¹ Theo Điều 148 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Số: 202 /TTr-BTC

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về dự thảo Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa.

Kính gửi: Chính phủ

Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 124/TTr-BTC ngày 21/6/2023 trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Văn bản số 4966/VPCP-KTTH ngày 05/7/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn, trình Chính phủ trong tháng 7 năm 2023 trước khi báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến theo quy định, Bộ Tài chính đã có Văn bản số 7798/BTC-NSNN ngày 25 tháng 7 năm 2023 xin ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa hồ sơ xây dựng Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa; đồng thời, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để lấy ý kiến các tổ chức và cá nhân theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18/06/2020.

Tổng hợp ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và các Bộ (Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp), Bộ Tài chính trình Chính phủ dự thảo Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Nghị định), như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH:

1. Thể chế hóa chủ trương, định hướng của Đảng, Quốc hội:

Việc xây dựng Nghị định là cần thiết để thể chế hóa chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước bao gồm:

- Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa.

- Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế năm 2016.

2. Ban hành cơ chế, chính sách nhằm hướng dẫn tỉnh Thanh Hóa triển khai thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn:

Ngày 13 tháng 11 năm 2021, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 37/2021/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa; theo đó, khoản 2 Điều 3 quy định chính sách quản lý tài chính, ngân sách nhà nước: *“Hàng năm, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Thanh Hóa không quá 70% số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (không bao gồm thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế giá trị gia tăng) nhưng không vượt quá số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn so với số thu thực hiện năm trước và ngân sách trung ương không hút thu để đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hoàn thành việc di dân, tái định cư trong Khu kinh tế Nghi Sơn nhằm tạo quỹ đất sạch cho việc thu hút đầu tư các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Nghi Sơn”*.

Tại Văn bản số 6282/UBND-KTTC ngày 09/5/2022 và số 19175/UBND-KTTC ngày 22/12/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa đề nghị hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15. Theo đó, có 02 nội dung vướng mắc như sau:

(1) Vướng mắc về phạm vi xác định số thu ngân sách nhà nước từ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn;

(2) Vướng mắc trong việc xác định *“số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế giá trị gia tăng”* khi thực hiện Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội, cụ thể:

(i) Kỳ nộp thuế giá trị gia tăng đầu vào khâu nhập khẩu và kỳ hoàn thuế giá trị gia tăng không cùng năm ngân sách;

(ii) Cơ sở để xác định chính xác số thuế giá trị gia tăng được hoàn của hàng hóa nhập khẩu qua cảng biển Nghi Sơn để sản xuất hàng hóa xuất khẩu/hình thành tài sản cố định.

Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại Văn bản số 19175/UBND-KTTC, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 76/VPCP-KTTH

ngày 05/01/2023 thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái: “*Bộ Tài chính khẩn trương xem xét, xử lý kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại Văn bản số 19175/UBND-KTTC nêu trên theo thẩm quyền và quy định pháp luật; kịp thời đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với những nội dung vượt thẩm quyền*”.

Trên cơ sở đề nghị xây dựng Nghị định của Bộ Tài chính tại Tờ trình số 124/TTr-BTC ngày 21/6/2023, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 4966/VPCP-KTTH ngày 05/7/2023 thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái:

“1. Thông qua đề nghị xây dựng Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội và đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị định trên như đề nghị của Bộ Tài chính tại Văn bản số 124/TTr-BTC ngày 21/6/2023.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định, trình Chính phủ trong tháng 7 năm 2023 trước khi báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến theo quy định”.

Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022 và được thực hiện trong 05 năm. Vì vậy, để kịp thời hướng dẫn tỉnh Thanh Hóa thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15, việc xây dựng Nghị định của Chính phủ là cần thiết, đúng theo chủ trương, định hướng của Đảng, Quốc hội và chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích:

Nghị định của Chính phủ được xây dựng nhằm triển khai Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa.

2. Quan điểm:

Nghị định được xây dựng trên các quan điểm chỉ đạo, nguyên tắc sau đây:

(1) Bảo đảm tuân thủ quy định của Hiến pháp năm 2013 và tính thống nhất của pháp luật; phù hợp với Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa; Luật Ngân sách nhà nước.

(2) Việc ban hành các chính sách phải phù hợp với bối cảnh thực tiễn phát triển của địa phương, được đồng thuận của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm sự ổn định và tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, NỘI DUNG NGHỊ ĐỊNH VÀ CƠ SỞ, CĂN CỨ CỦA NỘI DUNG HƯỚNG DẪN.

1. Về đối tượng và phạm vi điều chỉnh:

Nghị định này hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa.

Nghị định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.

2. Nội dung Nghị định:

Đề hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội, cần quy định rõ những nội dung sau:

(i) Phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn: Chỉ xác định phạm vi số thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đăng ký tờ khai hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa.

(ii) Phạm vi xác định số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được NSTW hoàn thuế: Chỉ tính đối với số thuế giá trị gia tăng được hoàn của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (không tính trừ thu hồi hoàn thuế giá trị gia tăng).

(iii) Số thuế giá trị gia tăng nhập khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế: Số thuế giá trị gia tăng nhập khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế là số thuế giá trị gia tăng nhập khẩu tương ứng với số đã chi hoàn trong năm ngân sách.

Số thuế giá trị gia tăng được ngân sách trung ương hoàn thuế từng kỳ của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn đối với hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu

= Số thuế đã hoàn từng kỳ x

Số thuế giá trị gia tăng đã nộp của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu từng kỳ hoàn

Tổng số thuế giá trị gia tăng đầu vào trong kỳ hoàn

Trong đó:

a) Số thuế đã hoàn từng kỳ là số tiền hoàn thuế giá trị gia tăng theo Lệnh chi hoàn thuế đã được ngân sách trung ương chi hoàn trong năm ngân sách của các doanh nghiệp nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn, không tính trừ số thu hồi hoàn thuế giá trị gia tăng (nếu phát sinh).

b) Số thuế giá trị gia tăng đã nộp của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu từng kỳ hoàn là tổng số thuế giá trị gia tăng đã nộp khâu nhập khẩu của các doanh nghiệp nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tương ứng kỳ hoàn thuế (căn cứ số hải quan cung cấp và số người nộp thuế kê khai).

c) Tổng số thuế giá trị gia tăng đầu vào trong kỳ hoàn của từng hồ sơ là tổng số thuế giá trị gia tăng đã nộp khâu nhập khẩu cộng với số thuế giá trị gia tăng mua vào trong nước đủ điều kiện khấu trừ của các doanh nghiệp nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.

3. Cơ sở, căn cứ của nội dung hướng dẫn nêu trên:

Việc chỉ xác định phạm vi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa là do số nộp thuế của các doanh nghiệp này chiếm 99,6% tổng số nộp; số hoàn thuế giá trị gia tăng chiếm 99,5% tổng số hoàn của các doanh nghiệp có xuất, nhập khẩu qua Nghi Sơn. Đồng thời, không thể tính chính xác số thuế đã nộp khâu nhập khẩu được hoàn thuế mà cần thực hiện phân bổ theo công thức đề xuất nêu trên do:

(i) Kỳ nộp thuế giá trị gia tăng đầu vào khâu nhập khẩu và kỳ hoàn thuế giá trị gia tăng không cùng năm ngân sách: Việc nộp thuế khâu nhập khẩu được thực hiện theo từng lần phát sinh hoạt động nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ; việc kê khai, khấu trừ thuế giá trị gia tăng là theo định kỳ (tháng, quý), đồng thời số thuế giá trị gia tăng được hoàn phát sinh theo nhu cầu của người nộp thuế và theo thời gian giải quyết hồ sơ hoàn thuế của cơ quan thuế.

(ii) Chưa có căn cứ pháp lý để xác định chính xác số thuế giá trị gia tăng được hoàn của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn để sản xuất hàng hóa xuất khẩu/hình thành tài sản cố định: Theo quy định pháp luật thuế giá trị gia tăng và quy định quản lý thuế hiện hành thì cơ quan thuế chỉ xác định được số thuế giá trị gia tăng đầu vào theo số thuế đã nộp khâu nhập khẩu và số thuế nội địa; không có căn cứ để cơ quan thuế phân tách chính xác số thuế giá trị gia tăng được hoàn chi tiết theo số thuế đã nộp khâu nhập khẩu và số thuế nội địa.

Trên cơ sở đó, phương án đề xuất để xác định phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn và phạm vi xác định số thuế giá trị gia tăng được hoàn của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nêu trên là phù hợp với thực tiễn và phù hợp với quy định của pháp luật.

IV. Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC BỘ, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Bộ Tài chính đã tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia của các Bộ liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (chi tiết theo Báo cáo tiếp thu, giải trình kèm theo), Bộ Tài chính trình Chính phủ một số nội dung như sau:

1. Về hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng Nghị định:

a) Ý kiến tham gia (Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư): Đề nghị Bộ Tài chính đánh giá tác động của chính sách theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Bộ Tài chính xin giải trình như sau:

Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định hồ sơ đề nghị xây dựng nghị định; theo đó: *“Hồ sơ đề nghị xây dựng nghị định quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật này gồm: a) Tờ trình đề nghị xây dựng nghị định, trong đó phải nêu rõ sự cần thiết ban hành nghị định; mục đích, quan điểm xây dựng nghị định; đối tượng, phạm vi điều chỉnh, nội dung chính của nghị định; thời gian dự kiến đề nghị Chính phủ xem xét, thông qua; dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm việc thi hành nghị định; b) Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến đề nghị xây dựng nghị định”*. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 124/TTr-BTC ngày 21/6/2023 trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định (kèm theo Báo cáo đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến đề nghị xây dựng Nghị định).

Nay, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái tại Văn bản số 4966/VPCP-KTTH ngày 05/7/2023, Bộ Tài chính đã có Văn bản số 7798/BTC-NSNN ngày 25/7/2023 xin ý kiến các Bộ, địa phương đối với hồ sơ xây dựng nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại Điều 148, Điều 149 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, theo đó:

- Điều 148 quy định hồ sơ gửi cơ quan thẩm định: *“Hồ sơ gửi thẩm định gồm tờ trình, dự thảo văn bản, bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong trường hợp lấy ý kiến”*.

- Điều 149 quy định: *“Hồ sơ trình dự thảo nghị định của Chính phủ theo trình tự, thủ tục rút gọn gồm tờ trình, dự thảo, báo cáo thẩm định”*.

Căn cứ các quy định nêu trên, hồ sơ trình Chính phủ ban hành Nghị định về chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa đã tuân thủ đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Ý kiến tham gia (Bộ Tư pháp): Theo khoản 3 Điều 147 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Thủ tướng Chính phủ có thẩm quyền cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị định của Chính phủ. Tuy nhiên, hồ sơ xây dựng Nghị định mới có Văn bản số 4966/VPCP-KTTH ngày 05/7/2023 thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái. Trường hợp

được phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn thì hồ sơ dự thảo Nghị định được xây dựng theo quy định tại Điều 149 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Bộ Tài chính xin giải trình như sau:

Ngày 21/6/2023, Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 124/TTr-BTC báo cáo Thủ tướng Chính phủ về đề nghị xây dựng Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn; trong đó trình Thủ tướng Chính phủ cho phép xây dựng Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn. Ngày 05/7/2023, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 4966/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái: *“Thông qua đề nghị xây dựng Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội và đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị định trên như đề nghị của Bộ Tài chính tại Văn bản số 124/TTr-BTC ngày 21/6/2023”*.

Về thẩm quyền cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị định của Chính phủ: Ngày 06/9/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1460/QĐ-TTg về việc phân công công tác của Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ; theo đó, khoản 1 Điều 1 quy định *“Thủ tướng Chính phủ phân công các Phó Thủ tướng giúp Thủ tướng theo dõi, chỉ đạo, xử lý các công việc thường xuyên thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trong từng lĩnh vực công tác của Chính phủ. Thủ tướng Chính phủ không xử lý những nhiệm vụ, lĩnh vực, công việc đã phân công cho Phó Thủ tướng”*, khoản 3 Điều 1 quy định: *“Trong phạm vi các lĩnh vực được phân công, Phó Thủ tướng có trách nhiệm và quyền hạn thay mặt Thủ tướng Chính phủ: Ký thay Thủ tướng Chính phủ các văn bản thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ hoặc văn bản thuộc thẩm quyền của Chính phủ trong phạm vi các lĩnh vực công tác, công việc được Thủ tướng Chính phủ thống nhất phân công”*. Theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định số 1460/QĐ-TTg, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đã được Thủ tướng Chính phủ phân công, ủy nhiệm phụ trách khối kinh tế tổng hợp, và đã có ý kiến đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.

Như vậy, việc Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đồng ý cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị định là phù hợp với thẩm quyền đã được Thủ tướng Chính phủ phân công.

2. Về căn cứ ban hành Nghị định:

Ý kiến tham gia (Bộ Tư pháp): Đề nghị Bộ Tài chính làm rõ về việc ban hành Nghị định là căn cứ khoản 1 Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

Bộ Tài chính xin giải trình như sau:

Ngày 13 tháng 11 năm 2021, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 37/2021/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh

Thanh Hóa; theo đó khoản 2 Điều 3 quy định chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn. Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội quy định việc tổ chức thực hiện, không có nội dung giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết thực hiện chính sách Nghị quyết số 37/2021/QH15. Vì vậy, Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 124/TTr-BTC ngày 21/6/2023 trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị định hướng dẫn và Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã có ý kiến thông qua đề nghị xây dựng Nghị định.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước: “*Căn cứ vào quy định của Luật này, Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại và một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh, một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt, báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi thực hiện, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất*”.

Như vậy, do nội dung hướng dẫn này là chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa, việc trình Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn và sẽ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến trước khi Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước và Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội.

3. Về xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn và số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế giá trị gia tăng (Điều 2 dự thảo Nghị định):

a) Ý kiến tham gia (Bộ Kế hoạch và Đầu tư): Đề nghị làm rõ cơ sở, căn cứ, tác động của phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn và phạm vi xác định số thuế giá trị gia tăng được hoàn của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; vì việc này có thể dẫn đến không tính đúng, tính đủ số tăng thu, số hoàn thuế theo Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội, theo đó phạm vi áp dụng để tính số tăng thu và số hoàn thuế ngân sách trung ương đang bị thu hẹp.

Bộ Tài chính xin giải trình như sau:

Bộ Tài chính đã giải trình nội dung này tại mục 3 khoản III về cơ sở, căn cứ của nội dung hướng dẫn.

b) Ý kiến tham gia (Bộ Tư pháp): Đề nghị làm rõ sự phù hợp của Điều 2 dự thảo Nghị định với Nghị quyết số 37/2021/QH15; theo đó: Điều 2 dự thảo Nghị định quy định việc xác định số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu, số thuế GTGT chỉ trong phạm vi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Phạm vi xác định như vậy hẹp hơn so với quy định tại Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc

hội (vì doanh nghiệp của các địa phương khác vẫn có thể hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua cảng biển Nghi Sơn).

Bộ Tài chính xin giải trình như sau:

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, hàng hóa xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn có thể được làm thủ tục hải quan và nộp thuế tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa quản lý hoặc các Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác. Hàng hóa qua Cảng biển Nghi Sơn bao gồm hàng hóa xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong tỉnh và các tỉnh ngoài. Đối với các doanh nghiệp ở ngoài tỉnh, để thuận lợi cho quá trình giải quyết thủ tục hải quan, doanh nghiệp sẽ lựa chọn đăng ký tờ khai hải quan và nộp thuế tại các Chi cục Hải quan nơi doanh nghiệp có trụ sở và không phát sinh số thu thuế xuất nhập khẩu tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa. Theo quy định phân cấp quản lý dữ liệu ngành hải quan, Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa không có dữ liệu chi tiết về hàng hóa, số thu thuế của các lô hàng này.

Vi vậy, để đảm bảo tính khả thi trong việc tổ chức thực hiện chính sách và đảm bảo tương ứng với số đã được ngân sách trung ương hoàn thuế cùng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, dự thảo Nghị định chi quy định phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn là của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đăng ký tờ khai hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa. Với quy định này, số nộp thuế của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa chiếm 99,6% tổng số nộp, số hoàn thuế giá trị gia tăng chiếm 99,5% tổng số hoàn của các doanh nghiệp có xuất nhập khẩu qua cảng biển Nghi Sơn; cơ bản đã bao quát hầu hết số thu, số hoàn thuế giá trị gia tăng của hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.

b) Ý kiến tham gia (Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa): Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung quy định về dự toán Thủ tướng Chính phủ giao vào khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định, cụ thể như sau: ***“1. Phạm vi xác định số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn: Số tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn chỉ xác định trong phạm vi số thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đăng ký tờ khai hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa so với dự toán số thu của Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Nghi Sơn được Thủ tướng Chính phủ giao”***.

Bộ Tài chính xin giải trình như sau:

Mục đích của việc ban hành Nghị định là để hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn, nhằm quy

định cụ thể phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.

4. Về hiệu lực thi hành Nghị định:

Ý kiến tham gia (Bộ Kế hoạch và Đầu tư): Đề nghị rà soát quy định về hiệu lực thi hành đảm bảo phù hợp với Điều 152 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Bộ Tài chính xin giải trình như sau:

Ngày 13/11/2021, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 37/2021/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa; theo đó, tại khoản 2 Điều 3 đã quy định chính sách tăng thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn và tại Điều 7 đã quy định Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022 và được thực hiện trong 05 năm. Khoản 1 Điều 152 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (hợp nhất) quy định: *“Chỉ trong trường hợp thật cần thiết để bảo đảm lợi ích chung của xã hội, thực hiện các quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan trung ương mới được quy định hiệu lực trở về trước”*.

Như vậy, việc quy định Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn áp dụng cho 05 năm từ năm 2022 là phù hợp để đảm bảo tỉnh Thanh Hóa được hưởng chính sách đặc thù từ ngày 01/01/2022 theo quy định tại Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội.

V. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP (sẽ bổ sung sau khi Bộ Tư pháp có ý kiến thẩm định)

VI. NỘI DUNG CẢN XIN Ý KIẾN ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI:

Tại khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội quy định việc tổ chức thực hiện, không có nội dung giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết thực hiện chính sách Nghị quyết số 37/2021/QH15.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước: *“Căn cứ vào quy định của Luật này, Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại và một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh, một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt, báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi thực hiện, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất”*.

Do nội dung hướng dẫn này đặc thù, nên căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, khoản 1 Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước và Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội, Bộ Tài chính trình Chính phủ xin ý kiến Ủy ban thường vụ Quốc hội trước khi ban hành Nghị định hướng dẫn.

VII. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH.

Nghị định cần được ban hành ngay để hướng dẫn tỉnh Thanh Hóa thực hiện khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022); tại Văn bản số 4966/VPCP-KTTH ngày 05/7/2023 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn. Bộ Tài chính trình Chính phủ xây dựng Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn với thời gian dự kiến cụ thể như sau:

- Tháng 7-8/2023: Xây dựng dự thảo Nghị định; tổ chức xin ý kiến các Bộ, cơ quan trung ương và UBND tỉnh Thanh Hóa; tổng hợp, xin ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

- Tháng 9/2023: Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, trình Chính phủ xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tháng 9-10/2023: Tiếp thu ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định.

VIII. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH

- Sau khi Nghị định được ban hành, các khoản kinh phí phát sinh để triển khai Nghị định gồm: kinh phí để xây dựng văn bản hướng dẫn Nghị định; kinh phí tổ chức triển khai Nghị định; kinh phí thực hiện tuyên truyền, phổ biến Nghị định;...

- Nguồn kinh phí gồm: Nguồn ngân sách nhà nước, nguồn đóng góp phi đào tạo, nguồn tài trợ từ các nhà tài trợ, tổ chức quốc tế và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

Đây là những khoản kinh phí phát sinh không lớn. Vì vậy, việc đảm bảo nguồn lực để thực hiện Nghị định là khả thi.

Trên đây là những nội dung xây dựng, ban hành Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa. Xin gửi kèm theo Tờ trình này các tài liệu:

(1) Dự thảo Tờ trình của Chính phủ gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội xin ý kiến dự thảo Nghị định;

(2) Dự thảo Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa;

(3) Báo cáo đánh giá thực trạng các vấn đề về chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa;

(4) Tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và góp ý của công dân, tổ chức qua Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;

(5) Văn bản tham gia ý kiến của các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và góp ý của công dân, tổ chức qua Cổng Thông tin điện tử Chính phủ.

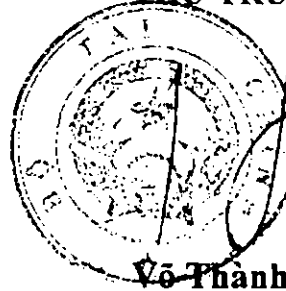
Bộ Tài chính trình Chính phủ xem xét, quyết định và ủy quyền cho Bộ Tài chính báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi Chính phủ ban hành Nghị định.

Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./*TH*

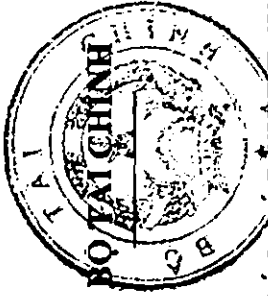
Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để thẩm định);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, NSNN (5b).*sc*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Võ Thành Hưng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BÁO CÁO TIẾT THU, GIẢI TRÌNH CỦA BỘ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI Ý KIẾN THAM GIA XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH CỦA
CHÍNH PHỦ VỀ CHÍNH SÁCH TĂNG THU TỪ HOẠT ĐỘNG XUẤT NHẬP KHẨU QUA CẢNG BIỂN NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

STT	Nội dung dự thảo khi lấy ý kiến tham gia	Nội dung ý kiến tham gia của các cơ quan, địa phương	Tiếp thu, giải trình của Bộ Tài chính
1	Về hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng Nghị định	<p>(1) Ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Đề nghị Bộ Tài chính đánh giá tác động của chính sách theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.</p> <p>(2) Ý kiến của Bộ Tư pháp: Theo khoản 3 Điều 147 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Thủ tướng Chính phủ có thẩm quyền cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị định của Chính phủ. Tuy nhiên, hồ sơ xây dựng Nghị định mới có Văn bản số 4966/VPCP-KTTH ngày 05/7/2023 thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái. Trường hợp được phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn thì hồ sơ dự thảo Nghị định được xây dựng theo quy định tại Điều 149 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>(1) Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định hồ sơ đề nghị xây dựng nghị định; theo đó: "Hồ sơ đề nghị xây dựng nghị định quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật này gồm: a) Tờ thiết kế ban hành nghị định; mục đích, quan điểm xây dựng nghị định; đối tượng, phạm vi điều chỉnh, nội dung chính của nghị định; thời gian dự kiến đề nghị Chính phủ xem xét, thông qua; dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm việc thi hành nghị định; b) Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến đề nghị xây dựng nghị định".</p> <p>Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 124/TT-BTC ngày 21/6/2023 trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định (kèm theo Báo cáo đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến đề nghị xây dựng Nghị định).</p> <p>Nay, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái tại Văn bản số 4966/VPCP-KTTH ngày 05/7/2023, Bộ Tài chính đã có Văn bản số 7798/BTC-NSNN ngày 25/7/2023 xin ý kiến các Bộ, địa phương đối với hồ sơ xây dựng nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại Điều 148, Điều 149 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, theo đó: Điều 148 quy định hồ sơ gửi cơ quan thẩm định: "Hồ sơ gửi thẩm định gồm tờ trình, dự thảo văn bản, bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ</p>

quan, tổ chức, cá nhân trong trường hợp lấy ý kiến". Điều 149 quy định: "Hồ sơ trình dự thảo nghị định của Chính phủ theo trình tự, thủ tục rút gọn gồm tờ trình, dự thảo, báo cáo thẩm định".

Căn cứ các quy định nêu trên, hồ sơ trình Chính phủ ban hành Nghị định về chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa đã tuân thủ đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

(2) Ngày 21/6/2023, Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 124/TTT-BTC báo cáo Thủ tướng Chính phủ về đề nghị xây dựng Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn; trong đó trình Thủ tướng Chính phủ cho phép xây dựng Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn. Ngày 05/7/2023, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 4966/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái: "Thông qua đề nghị xây dựng Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội và đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị định trên như đề nghị của Bộ Tài chính tại Văn bản số 124/TTT-BTC ngày 21/6/2023".

Về thẩm quyền cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị định của Chính phủ: Ngày 06/9/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1460/QĐ-TTg về việc phân công công tác của Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ; theo đó, khoản 1 Điều 1 quy định "Thủ tướng Chính phủ phân công các Phó Thủ tướng giúp Thủ tướng theo dõi, chỉ đạo, xử lý các công việc thường xuyên thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trong từng lĩnh vực công tác của Chính phủ. Thủ tướng Chính phủ không xử lý những nhiệm vụ, lĩnh vực, công việc đã phân công cho Phó Thủ tướng", khoản 3 Điều 1 quy định: "Trong phạm vi các lĩnh vực được phân công, Phó Thủ tướng có trách nhiệm và quyền hạn thay mặt Thủ tướng Chính phủ. Ký thay

			<p><i>Thủ tướng Chính phủ các văn bản thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ hoặc văn bản thuộc thẩm quyền của Chính phủ trong phạm vi các lĩnh vực công tác, công việc được Thủ tướng Chính phủ thống nhất phân công". Theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định số 1460/QĐ-TTg, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đã được Thủ tướng Chính phủ phân công, ủy nhiệm phụ trách khối kinh tế tổng hợp, và đã có ý kiến đồng ý áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn. Như vậy, việc Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đồng ý cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị định là phù hợp với thẩm quyền đã được Thủ tướng Chính phủ phân công.</i></p>
2	Về căn cứ ban hành Nghị định	Ý kiến của Bộ Tư pháp: Đề nghị Bộ Tài chính làm rõ về việc ban hành Nghị định là căn cứ khoản 1 Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.	<p>Ngày 13/11/2021, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 37/2021/QH15 về thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa; theo đó khoản 2 Điều 3 quy định chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn. Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội quy định việc tổ chức thực hiện, không có nội dung giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết thực hiện chính sách Nghị quyết số 37/2021/QH15. Vì vậy, Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 124/Tr-BTC ngày 21/6/2023 trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị định hướng dẫn và Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã có ý kiến thông qua đề nghị xây dựng Nghị định.</p> <p>Theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước: "<i>Căn cứ vào quy định của Luật này, Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại và một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh, một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt, báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi thực hiện, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần</i></p>

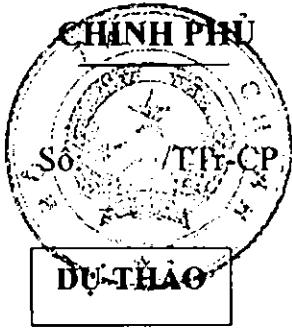
			<p><i>nhất</i>”.</p> <p>Như vậy, do nội dung hướng dẫn này là chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa, việc trình Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn và sẽ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến trước khi Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước và Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội.</p>
3	<p>Về cơ sở, căn cứ của nội dung hướng dẫn tại Nghị định</p>	<p>Ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp: Đề nghị làm rõ cơ sở, căn cứ, tác động của phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn và phạm vi xác định số thuế giá trị gia tăng được hoàn của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; vì việc này có thể dẫn đến không tính đúng, tính đủ số tăng thu, số hoàn thuế theo Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội, theo đó phạm vi áp dụng để tính số tăng thu và số hoàn thuế ngân sách trung ương đang bị thu hẹp.</p>	<p>Bộ Tài chính đã giải trình nội dung này tại mục 3 khoản III Trình Chính phủ về cơ sở, căn cứ của nội dung hướng dẫn.</p>
4	<p>Điều 2. Xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn và số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được ngân sách trung</p>	<p>(1) Ý kiến tham gia (Bộ Tư pháp): Đề nghị Bộ Tài chính làm rõ về sự phù hợp của phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu, số thuế giá trị gia tăng chi trong phạm vi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa là hẹp hơn so với quy định tại Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc</p>	<p>(1) Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu¹, hàng hóa xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi</p>

¹ "a) Hàng hóa xuất khẩu được đăng ký tờ khai hải quan tại Chi cục Hải quan nơi doanh nghiệp có trụ sở hoặc nơi có cơ sở sản xuất hoặc Chi cục Hải quan nơi tập kết hàng hóa xuất khẩu hoặc Chi cục Hải quan của khẩu xuất hàng; b) Hàng hóa nhập khẩu được đăng ký tờ khai tại trụ sở Chi cục Hải quan của khẩu nơi quản lý địa điểm lưu giữ hàng hóa, cảng đích ghi trên vận tải đơn, hợp đồng vận chuyển hoặc Chi cục Hải quan ngoài của khẩu nơi doanh nghiệp có trụ sở hoặc nơi hàng hóa được chuyển đến".

<p>ương hoàn thuế giá trị gia tăng</p> <p>1. Phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn:</p> <p>Chi xác định phạm vi số thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đăng ký tờ khai hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa.</p> <p>2. Phạm vi xác định số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản có định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế:</p> <p>Chi tính đối với số thuế giá trị gia tăng được hoàn của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (không tính trừ thu hồi hoàn thuế giá trị gia tăng).</p>	<p>hội (vi doanh nghiệp của các địa phương khác vẫn có thể hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua cảng biển Nghi Sơn).</p> <p>(2) Ý kiến tham gia (Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa): Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung quy định về dự toán Thủ tướng Chính phủ giao vào khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định, cụ thể như sau: “1. Phạm vi xác định số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn: Số tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn chi xác định trong phạm vi số thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đăng ký tờ khai hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa so với dự toán số thu của Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Nghi Sơn được Thủ tướng Chính phủ giao”.</p>	<p>Sơn có thể được làm thủ tục hải quan và nộp thuế tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa quản lý hoặc các Cục Hải quan tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác. Hàng hóa qua Cảng biển Nghi Sơn bao gồm hàng hóa xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong tỉnh và các tỉnh ngoài. Đối với các doanh nghiệp ở ngoài tỉnh, để thuận lợi cho quá trình giải quyết thủ tục hải quan, doanh nghiệp sẽ lựa chọn đăng ký tờ khai hải quan và nộp thuế tại các Chi cục Hải quan nơi doanh nghiệp có trụ sở và không phát sinh số thu thuế xuất nhập khẩu tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa. Theo quy định phân cấp quản lý dữ liệu ngành hải quan, Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa không có dữ liệu chi tiết về hàng hóa, số thu thuế của các lô hàng này. Vì vậy, đề đảm bảo tính khả thi trong việc tổ chức thực hiện chính sách và đảm bảo tương ứng với số đã được NSTW hoàn thuế cùng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, dự thảo Nghị định chi quy định phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn là của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đăng ký tờ khai hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa. Với quy định này, số nộp thuế của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa chiếm 99,6% tổng số nộp; số hoàn thuế GTGT chiếm 99,5% tổng số hoàn của các doanh nghiệp có xuất nhập khẩu qua cảng biển Nghi Sơn; cơ bản đã bao quát hầu hết số thu, số hoàn thuế giá trị gia tăng của hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.</p> <p>(2) Mục đích của Nghị định hướng dẫn chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn là để làm rõ phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn, không quy định chi tiết việc xác định số tăng thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.</p>
<p>Về hiệu lực thi hành Nghị định</p>	<p>Ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Đề nghị rà soát quy định về hiệu lực thi hành đảm bảo phù hợp với Điều 152 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật</p>	<p>Ngày 13/11/2021, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 37/2021/QH15 về thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa; theo đó, tại khoản 2 Điều 3 đã quy định chính sách tăng thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn và tại Điều 7 đã quy định Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày</p>
<p>5</p>	<p>5</p>	<p></p>

01/01/2022 và được thực hiện trong 05 năm. Khoản 1 Điều 152 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (hợp nhất) quy định: "*Chi trong trường hợp thời cần thiết để bảo đảm lợi ích chung của xã hội, thực hiện các quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan trung ương mới được quy định hiệu lực và trước*".

Như vậy, việc quy định Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn áp dụng cho 05 năm từ năm 2022 là phù hợp để đảm bảo tính Thanh Hóa được hướng chính sách đặc thù từ ngày 01/01/2022 theo quy định tại Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc xin ý kiến dự thảo Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa.

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022); để kịp thời hướng dẫn tỉnh Thanh Hóa thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15, Chính phủ nhận thấy cần ban hành Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa. Cụ thể như sau:

I. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO NGHỊ ĐỊNH:

Thực hiện phân công của Chính phủ, Bộ Tài chính đã thực hiện các bước xây dựng, ban hành Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (trình Thủ tướng Chính phủ cho phép việc xây dựng, ban hành Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn¹; xin ý kiến các Bộ, địa phương và góp ý của công dân qua Cổng thông tin điện tử Chính phủ²; xin ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp) và có Văn bản số .../TTr-BTC ngày .../.../2023 trình Chính phủ về việc xây dựng, ban hành Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn.

¹ Bộ Tài chính đã có Tờ trình số 124/TTr-BTC ngày 21/6/2023 trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn. Ngày 05/7/2023, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 4966/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái; theo đó, giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn, trình Chính phủ trong tháng 7 năm 2023 trước khi báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến theo quy định.

² Văn bản số 7798/BTC-NSNN ngày 25/7/2023 xin ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa; đồng thời, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính, Cổng thông tin điện tử Chính phủ để lấy ý kiến các tổ chức và cá nhân.

Do nội dung hướng dẫn này là chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa, Chính phủ báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến đề Chính phủ hoàn thiện, ban hành theo thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích:

Nghị định của Chính phủ được xây dựng nhằm triển khai Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa³.

2. Quan điểm:

Nghị định được xây dựng trên các quan điểm chỉ đạo, nguyên tắc sau đây:

(1) Bảo đảm tuân thủ quy định của Hiến pháp năm 2013 và tính thống nhất của pháp luật; phù hợp với Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa; Luật ngân sách nhà nước.

(2) Việc ban hành các chính sách phải phù hợp với bối cảnh thực tiễn phát triển của địa phương, được đồng thuận của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm sự ổn định và tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, NỘI DUNG NGHỊ ĐỊNH VÀ CƠ SỞ, CĂN CỨ CỦA NỘI DUNG HƯỚNG DẪN.

1. Về đối tượng và phạm vi điều chỉnh:

Nghị định này hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa.

Nghị định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.

2. Nội dung Nghị định:

³ “Hàng năm, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Thanh Hóa không quá 70% số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (không bao gồm thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế giá trị gia tăng) nhưng không vượt quá số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn so với số thu thực hiện năm trước và ngân sách trung ương không hút thu để đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hoàn thành việc di dân, tái định cư trong Khu kinh tế Nghi Sơn nhằm tạo quỹ đất sạch cho việc thu hút đầu tư các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Nghi Sơn”.

Đề hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội, cần quy định rõ những nội dung sau:

(i) Phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn: Chỉ xác định phạm vi số thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đăng ký tờ khai hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa.

(ii) Phạm vi xác định số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được NSTW hoàn thuế: Chỉ tính đối với số thuế giá trị gia tăng được hoàn của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (không tính trừ thu hồi hoàn thuế giá trị gia tăng).

(iii) Số thuế giá trị gia tăng nhập khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế: Số thuế giá trị gia tăng nhập khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế là số thuế giá trị gia tăng nhập khẩu tương ứng với số đã chi hoàn trong năm ngân sách.

Số thuế giá trị gia tăng được ngân sách trung ương hoàn thuế từng kỳ của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn đối với hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu

Số thuế đã hoàn từng kỳ = x

Số thuế giá trị gia tăng đã nộp của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu từng kỳ hoàn

Tổng số thuế giá trị gia tăng đầu vào trong kỳ hoàn

Trong đó:

a) Số thuế đã hoàn từng kỳ là số tiền hoàn thuế giá trị gia tăng theo Lệnh chi hoàn thuế đã được ngân sách trung ương chi hoàn trong năm ngân sách của các doanh nghiệp nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn, không tính trừ số thu hồi hoàn thuế giá trị gia tăng (nếu phát sinh).

b) Số thuế giá trị gia tăng đã nộp của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu từng kỳ hoàn là tổng số thuế giá trị gia tăng đã nộp khâu nhập khẩu của các doanh nghiệp nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tương ứng kỳ hoàn thuế (căn cứ số hải quan cung cấp và số người nộp thuế kê khai).

c) Tổng số thuế giá trị gia tăng đầu vào trong kỳ hoàn của từng hồ sơ là tổng số thuế giá trị gia tăng đã nộp khâu nhập khẩu cộng với số thuế giá trị gia tăng mua vào trong nước đủ điều kiện khấu trừ của các doanh nghiệp nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.

3. Cơ sở, căn cứ của nội dung hướng dẫn nêu trên:

Việc chỉ xác định phạm vi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa là do số nộp thuế của các doanh nghiệp này chiếm 99,6% tổng số nộp; số hoàn thuế giá trị gia tăng chiếm 99,5% tổng số hoàn của các doanh nghiệp có xuất, nhập khẩu qua Nghi Sơn. Đồng thời, không thể tính chính xác số thuế đã nộp khâu nhập khẩu được hoàn thuế mà cần thực hiện phân bổ theo công thức đề xuất nêu trên do:

(i) Kỳ nộp thuế giá trị gia tăng đầu vào khâu nhập khẩu và kỳ hoàn thuế giá trị gia tăng không cùng năm ngân sách: Việc nộp thuế khâu nhập khẩu được thực hiện theo từng lần phát sinh hoạt động nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ; việc kê khai, khấu trừ thuế giá trị gia tăng là theo định kỳ (tháng, quý), đồng thời số thuế giá trị gia tăng được hoàn phát sinh theo nhu cầu của người nộp thuế và theo thời gian giải quyết hồ sơ hoàn thuế của cơ quan thuế.

(ii) Chưa có căn cứ pháp lý để xác định chính xác số thuế giá trị gia tăng được hoàn của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn để sản xuất hàng hóa xuất khẩu/hình thành tài sản cố định: Theo quy định pháp luật thuế giá trị gia tăng và quy định quản lý thuế hiện hành thì cơ quan thuế chỉ xác định được số thuế giá trị gia tăng đầu vào theo số thuế đã nộp khâu nhập khẩu và số thuế nội địa; không có căn cứ để cơ quan thuế phân tách chính xác số thuế giá trị gia tăng được hoàn chi tiết theo số thuế đã nộp khâu nhập khẩu và số thuế nội địa.

Trên cơ sở đó, phương án đề xuất để xác định phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn và phạm vi xác định số thuế giá trị gia tăng được hoàn của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa nêu trên là phù hợp với thực tiễn và phù hợp với quy định của pháp luật.

IV. NỘI DUNG CÀN XIN Ý KIẾN ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI:

Tại khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội quy định việc tổ chức thực hiện, không có nội dung giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết thực hiện chính sách Nghị quyết số 37/2021/QH15.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước: "*Căn cứ vào quy định của Luật này, Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại và một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh, một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt, báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi thực hiện, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất*".

Do nội dung hướng dẫn này đặc thù, nên căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, khoản 1 Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước và Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội, Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội nội dung hướng dẫn nêu trên.

Trên đây là những nội dung xây dựng, ban hành Nghị định hướng dẫn chính sách tăng thu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa (*Xin gửi Dự thảo Nghị định kèm theo*).

Chính phủ kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến để Chính phủ hoàn thiện, ban hành theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban TC-NS của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ KH&ĐT;
- Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, NSNN (5b).

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Hồ Đức Phúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng ... năm 2023

NGHỊ ĐỊNH
Về chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu
qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thuế giá trị gia tăng ngày 03 tháng 6 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Nghị định này quy định về việc thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa.

2. Nghị định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.

Điều 2. Xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn và số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng

biển Nghi Sơn để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế giá trị gia tăng

1. Phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn:

Chỉ xác định phạm vi số thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đăng ký tờ khai hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa.

2. Phạm vi xác định số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế:

Chỉ tính đối với số thuế giá trị gia tăng được hoàn của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (không tính trừ thu hồi hoàn thuế giá trị gia tăng).

3. Số thuế giá trị gia tăng nhập khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế:

Số thuế giá trị gia tăng nhập khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế là số thuế giá trị gia tăng nhập khẩu tương ứng với số đã chi hoàn trong năm ngân sách, được xác định bằng công thức sau đây:

$$\begin{array}{l} \text{Số thuế giá trị gia tăng} \\ \text{được ngân sách trung} \\ \text{ương hoàn thuế từng} \\ \text{kỳ của hàng hóa nhập} \\ \text{khẩu qua Cảng biển} \\ \text{Nghi Sơn đối với hàng} \\ \text{hóa nhập khẩu để đầu} \\ \text{tư hình thành tài sản} \\ \text{cố định hoặc để sản} \\ \text{xuất hàng hóa xuất} \\ \text{khẩu} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số} \\ \text{thuế} \\ \text{đã} \\ \text{hoàn} \\ \text{từng} \\ \text{kỳ} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Số thuế giá trị gia tăng đã nộp của} \\ \text{hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển} \\ \text{Nghi Sơn để đầu tư hình thành tài} \\ \text{sản cố định hoặc để sản xuất hàng} \\ \text{hóa xuất khẩu từng kỳ hoàn} \\ \hline \text{Tổng số thuế giá trị gia tăng đầu} \\ \text{vào trong kỳ hoàn} \end{array}$$

Trong đó:

a) Số thuế đã hoàn từng kỳ là số tiền hoàn thuế giá trị gia tăng theo Lệnh chi hoàn thuế đã được ngân sách trung ương chi hoàn trong năm ngân sách của các doanh nghiệp nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn, không tính trừ số thu hồi hoàn thuế giá trị gia tăng (nếu phát sinh).

b) Số thuế giá trị gia tăng đã nộp của hàng hóa nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu từng kỳ hoàn là tổng số thuế giá trị gia tăng đã nộp nhập khẩu của các doanh nghiệp nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tương ứng kỳ hoàn thuế (căn cứ số hải quan cung cấp và số người nộp thuế kê khai).

c) Tổng số thuế giá trị gia tăng đầu vào trong kỳ hoàn của từng hồ sơ là tổng số thuế giá trị gia tăng đã nộp khâu nhập khẩu cộng với số thuế giá trị gia tăng mua vào trong nước đủ điều kiện khấu trừ của các doanh nghiệp nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo các cơ quan liên quan tại địa phương thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn theo quy định tại Nghị định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ liên quan kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2023, áp dụng cho 05 năm từ năm ngân sách 2022 đến năm ngân sách 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

Số: 3640/BTP-PLQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2023

V/v hồ sơ xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hoá

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số:	72347
Ngày:	15-08-2023
Chuyên:	Cục QLNL
Số và ký hiệu:	Hà

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 7798/BTC-QLN ngày 25/7/2023 của Quý Bộ đề nghị cho ý kiến về dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định về chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hoá, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng Nghị định

Khoản 2 Điều 90 Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) (Luật BHVBQPPL) quy định cơ quan chủ trì soạn thảo nghị định có nhiệm vụ “đánh giá tác động của chính sách đối với nghị định quy định tại khoản 2 Điều 19 của Luật này”. Vì vậy, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ đánh giá tác động của chính sách theo đúng quy định nêu trên. Hiện hồ sơ xây dựng Nghị định có dự thảo Báo cáo đánh giá thực trạng các vấn đề về chính sách mà không phải là Báo cáo đánh giá tác động của chính sách được xây dựng theo đúng Mẫu số 1 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020).

Bên cạnh đó, theo khoản 3 Điều 147 của Luật nêu trên thì Thủ tướng Chính phủ có thẩm quyền cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị định của Chính phủ. Tuy nhiên, hồ sơ xây dựng Nghị định mới có văn bản số 4966/VPCP-KTTH ngày 05/7/2023 thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái. Trường hợp được phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn thì hồ sơ dự thảo Nghị định được xây dựng theo quy định tại Điều 149 Luật BHVBQPPL.

2. Về căn cứ ban hành Nghị định

Theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định thì việc ban hành Nghị định có căn cứ là Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (khoản 1 Điều 74). Tuy nhiên, căn cứ này có thể chưa chính xác vì nội dung tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa đã được quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 chứ không phải quy định trong Luật Ngân sách nhà nước. Trong khi đó, khoản 1 Điều 74 Luật này quy định: “Căn cứ vào quy định của Luật này, Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại và một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh, một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đơn vị hành chính -

kinh tế đặc biệt, báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi thực hiện, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất”. Vì vậy, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ làm rõ nội dung này.

3. Về nội dung dự thảo Nghị định

Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ rà soát dự thảo Nghị định để bảo đảm bảo phù hợp, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan như Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008 (sửa đổi, bổ sung ở các năm 2013, 2014, 2016) và văn bản hướng dẫn, Nghị quyết số 37/2021/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hoá (Nghị quyết số 37/2021/QH15). Đồng thời, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ lưu ý vấn đề sau:

Khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 quy định: “Hằng năm, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Thanh Hóa không quá 70% số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (không bao gồm thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế giá trị gia tăng) nhưng không vượt quá số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn so với số thu thực hiện năm trước...”. Trên cơ sở đó, Quý Bộ đã xây dựng Nghị định này.

Tuy nhiên, Điều 2 dự thảo Nghị định quy định việc xác định số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu, số thuế giá trị gia tăng chỉ trong phạm vi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Phạm vi xác định như vậy hẹp hơn so với quy định tại Nghị quyết nêu trên (vì doanh nghiệp của các địa phương khác vẫn có thể có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua cảng biển Nghi Sơn). Vì vậy, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ làm rõ sự phù hợp của Điều 2 dự thảo Nghị định với Nghị quyết số 37/2021/QH15.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp về dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định về chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hoá, xin gửi Quý Bộ để tham khảo, tổng hợp. / /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Nguyễn Khánh Ngọc (để b/c);
- Vụ trưởng Vụ PLQT (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PLQ1(Tr).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP LUẬT QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



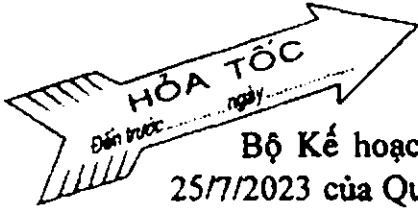
Phạm Hồ Hương

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 6218 /BKHĐT-KTĐPLT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v Hồ sơ xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn theo Nghị quyết số 37/2021/QH15

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính



Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 7798/BTC-NSNN ngày 25/7/2023 của Quý Bộ về Hồ sơ xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn theo Nghị quyết số 37/2021/QH15. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Hồ sơ dự thảo Nghị định

Hồ sơ dự thảo Nghị định cần đảm bảo theo quy định tại Điều 93 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm:

- (1) Tờ trình Chính phủ về dự thảo nghị định.
- (2) Dự thảo nghị định.
- (3) Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định.
- (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của nghị định.
- (5) Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo, nếu trong dự thảo có quy định thủ tục hành chính; báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo, nếu trong dự thảo có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới.
- (6) Nghị quyết của Chính phủ thông qua các chính sách trong đề nghị xây dựng nghị định đối với nghị định quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 19 của Luật này.
- (7) Tài liệu khác (nếu có).

Tài liệu quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này được gửi bằng bản giấy, tài liệu còn lại được gửi bằng bản điện tử.

2. Về nội dung dự thảo Nghị định

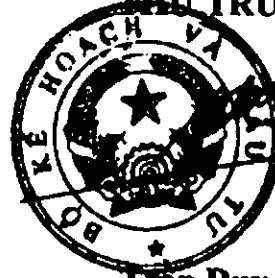
Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 3816/BKHĐT-KTĐPLT ngày 23/5/2023 gửi Quý Bộ có ý kiến về thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn theo Nghị quyết số 37/2021/QH15.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu tổng hợp, báo cáo Thủ tướng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, Vụ KTĐPLT, **102**

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TƯỚNG**



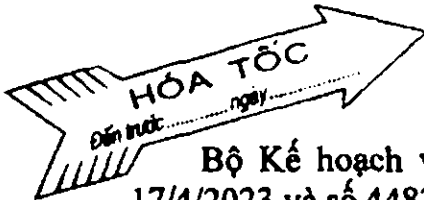
Trần Duy Đông

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3816** /BKHDĐT-KTĐPLT

V/v thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn theo Nghị quyết số 37/2021/QH15

Hà Nội, ngày **23** tháng **5** năm 2023



Kính gửi: Bộ Tài chính

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 3733/BTC-NSNN ngày 17/4/2023 và số 4487/BTC-NSNN ngày 8/5/2023 của Quý Bộ về hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn theo Nghị quyết số 37/2021/QH15. Về vấn đề này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

I. Về sự cần thiết ban hành hướng dẫn

Tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội quy định: "2. Hàng năm, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Thanh Hóa không quá 70% số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (không bao gồm thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế giá trị gia tăng) nhưng không vượt quá số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn so với số thu thực hiện năm trước và ngân sách trung ương không hụt thu, để đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hoàn thành việc di dân, tái định cư trong Khu kinh tế Nghi Sơn nhằm tạo quỹ đất sạch cho việc thu hút đầu tư các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Nghi Sơn".

Theo các văn bản số 6282/UBND-KTTC ngày 09/5/2022 và số 19175/UBND-KTTC ngày 22/12/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa chưa thể thực hiện được chính sách này do còn gặp khó khăn, vướng mắc: (1) Phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn; (2) Phạm vi xác định số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa nhập khẩu để đầu tư hình thành tài sản cố định hoặc để sản xuất hàng hóa xuất khẩu được ngân sách Trung ương hoàn thuế.

Do đó, việc ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn là cần thiết nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho tỉnh Thanh Hóa trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2021/QH15.

Đề nghị Bộ Tài chính bổ sung làm rõ tại dự thảo Tờ trình các khó khăn, vướng mắc cần được hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung ở văn bản quy phạm pháp luật, cấp có thẩm quyền nào để xác định rõ hình thức văn bản và đề xuất bổ sung, sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với thẩm quyền ban hành.

II. Về một số nội dung cụ thể

Trong trường hợp xác định rõ được hình thức văn bản và thẩm quyền ban hành văn bản, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có một số ý kiến đối với các nội dung cụ thể như sau:

1. Phạm vi áp dụng

Tại trang 4 dự thảo Tờ trình, Bộ Tài chính đang đề xuất việc xác định 02 chỉ tiêu nêu trên từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn trong phạm vi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Việc này có thể dẫn đến không tính đúng, tính đủ số tăng thu, số hoàn thuế theo Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội. Theo đó, phạm vi áp dụng để tính số tăng thu và số hoàn thuế ngân sách trung ương đang bị thu hẹp. Đề nghị Bộ Tài chính làm rõ cơ sở, căn cứ, tác động của việc xác định phạm vi này so với quy định của Quốc hội.


2. Phương pháp xác định số tăng thu, số hoàn thuế

Cần bảo đảm nguyên tắc tính đúng, tính đủ số tăng thu, số hoàn thuế theo đúng quy định tại Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội, không để phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Hiệu lực thi hành

Tại Điều 152 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “*Chi trong trường hợp thật cần thiết để bảo đảm lợi ích chung của xã hội, thực hiện các quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan trung ương mới được quy định hiệu lực trở về trước*” và “*Không được quy định hiệu lực trở về trước đối với các trường hợp sau đây: a) Quy định trách nhiệm pháp lý mới đối với hành vi mà vào thời điểm thực hiện hành vi đó pháp luật không quy định trách nhiệm pháp lý; b) Quy định trách nhiệm pháp lý nặng hơn*”.

Dự thảo Nghị định dự kiến quy định hiệu lực trở về trước, áp dụng cho 05 năm ngân sách từ 2022 đến năm 2026. Đề nghị Bộ Tài chính rà soát quy định trên đảm bảo phù hợp với Điều 152 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, đề nghị Bộ Tài chính bổ sung báo cáo đánh giá tác động của chính sách nêu trên theo quy định tại khoản 3 Điều 85 và điểm b khoản 2 Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu tổng hợp, báo cáo Thủ tướng xem xét, quyết định. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Thanh Hóa;
- các Vụ: KTCNDV, TCTT, THKTQD, PC;
- Lưu: VT, Vụ KTĐPLT, ~~HS ĐL~~



Đỗ Thành Trung

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10902 /UBND-KTTC

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 7 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với hồ sơ xây dựng Nghị định của Chính phủ về chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa.

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhận được Công văn số 7798/BTC-NSNN ngày 25/7/2023 của Bộ Tài chính về việc đề nghị tham gia ý kiến vào hồ sơ xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi nghiên cứu dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định của Chính phủ gửi kèm theo công văn nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cơ bản thống nhất với nội dung hồ sơ xây dựng Nghị định của Chính phủ về chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi là Nghị định); nội dung dự thảo Nghị định đã làm rõ phạm vi xác định số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua cảng biển Nghi Sơn, phương pháp xác định số thuế giá trị gia tăng nhập khẩu được ngân sách trung ương hoàn thuế và trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa có ý kiến như sau:

Theo khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định, việc xác định số thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn được thực hiện trong phạm vi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đăng ký tờ khai hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa.

Tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội quy định: *"Hàng năm, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Thanh Hóa không quá 70% số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao..."*.

(Thủ tướng Chính phủ giao cụ thể dự toán số thu của Chi cục Hải quan Cửa khẩu Cảng biển Nghi Sơn năm 2022 là 9.800.000 triệu đồng¹; năm 2023 là 10.800.000 triệu đồng²).

¹ Tại mục Ghi chú (1) Phụ lục I kèm theo Quyết định số 2297/QĐ-BTC ngày 07/12/2021 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 tỉnh Thanh Hóa.

² Tại mục Ghi chú (1) Phụ lục I (giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Thanh Hóa) kèm theo Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Để phạm vi xác định số tăng thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn được thuận lợi, hiệu quả, tương ứng với đối tượng được giao thu ngân sách nhà nước tại các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung quy định về dự toán Thủ tướng Chính phủ giao vào khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định, cụ thể như sau:

"1. Phạm vi xác định số tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn:

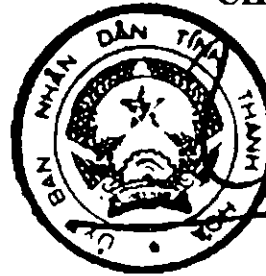
Số tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn chỉ xác định trong phạm vi số thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đăng ký tờ khai hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa so với dự toán số thu của Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Nghi Sơn được Thủ tướng Chính phủ giao".

Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp và sớm trình Chính phủ ban hành Nghị định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTTC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn



Ký bởi: Văn phòng Bộ
 Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
 Thời gian ký: 09/08/2023
 18:14:31 +07:00

**VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
 CÔNG TTĐT CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 608 /TTĐT-DLĐT

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2023

V/v Góp ý dự thảo văn bản quy
 phạm pháp luật.

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số:.....	7.0486..
Ngày:	09-08-2023
Chuyên:.....	
Số ký hiệu HS:.....	

Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Ngân sách nhà nước)

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 trong đó có quy định về việc lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức và cá nhân đối với Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ,

Sau khi nhận được dự thảo Nghị định về chính sách tăng thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ đã đăng toàn văn nội dung dự thảo trên để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân cả trong và ngoài nước theo trình tự thủ tục rút gọn.

Sau thời gian đăng tải, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ không nhận được ý kiến góp ý nào của công dân, tổ chức đối với dự thảo do quý cơ quan chủ trì soạn thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: Vụ KTTH, PL;
- TGD;
- Lưu: VT, DLĐT. PH

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hồng Sâm

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100.

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100.